

Đoàn Đào, ngày 15 tháng 07 năm 2024

THÔNG BÁO

Công khai thuyết minh tình hình thực hiện

Dự toán ngân sách xã 6 tháng đầu năm 2024

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 5005/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2023 của UBND huyện Phù Cừ về việc giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 2024;

Căn cứ vào Nghị quyết số 98/NQ-HĐND ngày 26/12/2022 của Hội đồng nhân dân xã Đoàn Đào về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu chi ngân sách địa phương năm 2024;

Căn cứ vào Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 của Hội đồng nhân dân xã Đoàn Đào về nhiệm vụ kế hoạch đầu tư công năm 2024;

UBND xã Đoàn Đào thông báo công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã 6 tháng đầu năm 2024 cụ thể như sau:

1. Thu ngân sách

Dự toán UBND huyện giao: 10.212.000.000 đồng.

Dự toán HĐND xã giao: 10.212.000.000 đồng

Thực hiện 6 tháng đầu năm : 17.609.542.491 đồng đạt 172,44% dự toán UBND huyện và HĐND xã giao.

(Chi tiết phụ lục 01 kèm theo)

Chi tiết một số khoản thu như sau:

Thu phí, lệ phí : Dự toán UBND huyện, HĐND xã giao 56.000.000 đồng, thực hiện 6 tháng đầu năm là 23.693.000 đồng, đạt 42,31% dự toán giao.

Thu từ quỹ đất công ích và đất công: Dự toán UBND huyện và HĐND xã giao: 90.000.000 triệu đồng, thực hiện 6 tháng đầu năm là 11.578.715.000 đồng, đạt 12.865,24% dự toán giao (trong đó tiền hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất là 11.550.672.000 triệu đồng).

Thuế sử dụng đất PNN: Dự toán UBND huyện và HĐND xã giao 250.000.000 đồng, thực hiện 6 tháng đầu năm là 273.843.832 đồng đạt 109,54% dự toán giao.

Thu phí môn bài: Dự toán UBND huyện và HĐND xã không giao, thực hiện 6 tháng đầu năm là 16.700.000 đồng.

Thuế GTGT :Dự toán UBND huyện và HĐND xã giao 120.000.000 đồng, thực hiện 6 tháng đầu năm là : 138.278.197 đồng, đạt 115,23 % dự toán giao.

Thuế nhu nhập cá nhân: Dự toán UBND huyện và HĐND xã giao 145.000.000 đồng, thực hiện 6 tháng đầu năm là 207.354.119 đồng đạt 143% dự toán giao.

Lệ phí trước bạ nhà đất: Dự toán UBND huyện và HĐND xã giao 175.000.000 đồng, thực hiện 6 tháng đầu năm là 50.177.172 đồng, đạt 28,67% dự toán giao.

Tiền sử dụng đất: Dự toán giao: 2.535.000.000 đồng, thực hiện 6 tháng đầu năm là 0 đồng.

Tiền thuê đất: Dự toán UBND huyện và HĐND xã giao 64.000.000 đồng, thực hiện 6 tháng đầu năm là 65.980.280 đồng đạt 103,09% dự toán giao.

Thu bổ sung cân đối từ NS cấp trên: Dự toán UBND huyện và HĐND xã giao: 6.692.000.000 đồng, thực hiện 6 tháng đầu năm 2.513.335.000 đồng, đạt 37,56% dự toán giao.

2. Chi ngân sách địa phương

Chi thường xuyên dự toán UBND huyện và HĐND xã giao là 7.227.000.000 đồng.

Thực hiện 6 tháng đầu năm: 2.564.887.236 đồng, đạt 34,41% dự toán giao, cụ thể một số khoản chi như sau:

Chi công tác dân quân tự vệ, an ninh xã hội: Dự toán HĐND xã giao: 450.000.000 đồng, thực hiện 6 tháng đầu năm 194.080.000 đồng, đạt 43,13% dự toán giao.

Sự nghiệp y tế: Dự toán HĐND xã giao: 27.000.000 đồng, thực hiện 6 tháng đầu năm 13.500.000 đồng, đạt 50% dự toán giao.

Sự nghiệp văn hóa: Dự toán HĐND xã giao: 930.000.000 đồng, thực hiện 6 tháng đầu năm 9.555.000 đồng, đạt 1,03% dự toán giao.

Sự nghiệp truyền thanh: Dự toán HĐND xã giao: 56.200.000 đồng, thực hiện 6 tháng đầu năm 8.100.000 triệu đồng, đạt 14,41% dự toán giao.

Sự nghiệp môi trường: Dự toán HĐND xã giao: 170.000.000 đồng, thực hiện 6 tháng đầu năm 19.500.000 đồng, đạt 11,47% dự toán giao.

Sự nghiệp xã hội: Dự toán HĐND xã giao: 211.104.000 đồng, thực hiện 6 tháng đầu năm là 105.552.000 đồng đạt 50% dự toán giao.

Sự nghiệp quản lý nhà nước Đảng, đoàn thể: Dự toán HĐND xã giao: 5.337.664.000 đồng, thực hiện 6 tháng đầu năm 2.203.298.236 đồng đạt 41,28% dự toán giao.

(Chi tiết có phụ lục 02 đính kèm)

3. Tình hình thực hiện chi đầu tư xây dựng cơ bản 6 tháng đầu năm

Dự toán UBND huyện giao: 13.902 triệu đồng

Dự toán HĐND xã giao: 13.902 triệu đồng.

Thực hiện 6 tháng đầu năm: 616 triệu đồng

Kế hoạch giải ngân 6 tháng đầu năm của UBND xã dự kiến phân bổ cho 2 công trình trong đó 1 công trình hoàn thành là 616,285 triệu đồng, 1 công trình chuyển tiếp là 10.934,387 triệu đồng. Tuy nhiên 6 tháng đầu năm UBND xã mới giải ngân được cho 1 công trình còn 1 công trình dự kiến giải ngân trong tháng 7.

Các công trình còn lại trong KH vốn đầu tư công năm 2024 UBND xã Đoàn Đào dự kiến giải ngân vào 6 tháng cuối năm 2024 nguyên nhân do có 2 công trình đang trình phê duyệt quyết toán là Công trình cải tạo nâng cấp đường GTNT thôn Khả Duy xã Đoàn Đào đoạn 1 từ nhà ông Đông đến nhà ông Đắc; đoạn 2 từ nhà ông Nhi đến nhà ông Đức và công trình Cải tạo nâng cấp đường GTNT xã Đoàn Đào đoạn từ ĐH 81 đến ngã tư giáp nhà ông Đông. 1 công trình khởi công mới đang trình thẩm định chưa có khối lượng thực hiện là công trình Cải tạo nâng cấp đường GTNT xã Đoàn Đào đoạn từ ĐH 81 đến trạm điện 110.

4. Đánh giá chung, khó khăn vướng mắc

Về thu ngân sách: 6 tháng đầu năm 2024 các chỉ tiêu thu thuế đã cơ bản hoàn thành, có một số chỉ tiêu thu đã vượt dự toán giao đầu năm. Tuy nhiên các khoản thu tại xã như phí lệ phí, công điện, thu khác tỷ lệ % so với dự toán là thấp. Thu từ tiền sử dụng đất thì chưa có khoản thu nguyên nhân do 6 tháng đầu năm UBND xã Đoàn Đào chưa hoàn thành xong phần công trình Hạ tầng kỹ thuật đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tạo vốn xây dựng NTM tại xã Đoàn Đào nên chưa tiến hành đấu giá để tạo nguồn thu bên cạnh đó UBND xã cũng chưa được phân cấp tiền đất từ khu giãn cư của huyện. UBND xã Đoàn Đào đã nghiêm túc chỉ đạo cán bộ chuyên môn phối hợp với trường thôn giao và ký hợp đồng công điện với từng hộ dân đồng thời tiến hành thu tiền công điện năm 2024 tránh để thất thu ngân sách.

Về chi ngân sách: 6 tháng đầu năm tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công dự kiến đạt 455,65% so với dự toán được giao đầu năm. Tuy nhiên so với kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công thì chỉ đạt 36,57 % kế hoạch vốn. Nguyên nhân trong 6 tháng đầu năm có 2 công trình đang trình quyết toán và 1 công trình đang trong giai đoạn trình thẩm định chưa có khối lượng thực hiện. UBND xã Đoàn Đào dự kiến 6 tháng cuối năm sẽ hoàn thành giải ngân 100% theo kế hoạch vốn đã giao.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trưởng thôn trong xã;
- Lưu: VT, TC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Trung Hoàng Lộc

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

(Kèm theo thông báo số: 38 /TB-UBND ngày 15 tháng 07 năm 2024 của UBND xã Đoàn Đào)
ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2024	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2024	So sánh
A	B	1	2	3=2/1
I	TỔNG SỐ THU	10.212.000.000	17.609.542.491	172,44
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	481.000.000	11.911.047.035	2476,31
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	3.039.000.000	470.135.448	15,47
3	Thu bổ sung	6.692.000.000	2.513.335.000	37,56
	- Thu bổ sung cân đối	6.692.000.000	2.513.335.000	37,56
	- Thu bổ sung có mục tiêu			
4	Thu chuyển nguồn		2.715.025.008	
II	TỔNG SỐ CHI	10.212.000.000	3.181.172.236	31,15
1	Chi đầu tư phát triển	2.535.000.000	616.285.000	24,31
2	Chi thường xuyên	7.227.000.000	2.564.887.236	35,49
3	Dự phòng	450.000.000		0,00
4	Chi tạo nguồn cải cách tiền lương			

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

(Kèm theo thông báo số: 38 /TB-UBND ngày 15 tháng 05 năm 2024 của UBND xã Đoàn Đào)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		Thực hiện 6 tháng đầu năm 2024		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	10.212.000.000	10.212.000.000	17.609.542.491	17.609.542.491	172,44	172,44
I	Các khoản thu 100%	481.000.000	481.000.000	11.911.047.035	11.911.047.035	2476,31	2476,31
	Phí, lệ phí	56.000.000	56.000.000	23.693.000	23.693.000	42,31	42,31
	Phí môn bài			16.700.000	16.700.000		
	Thuế tái nguyên						
	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	250.000.000	250.000.000	273.843.832	273.843.832	109,54	109,54
	Thu từ quỹ đất công ích và đất công	90.000.000	90.000.000	11.578.715.000	11.578.715.000	12865,24	12865,24
	Phạt vi phạm hành chính về trật tự an ninh quốc phòng			6.092.816	6.092.816		
	Các khoản huy động không hoàn lại và đóng góp không hoàn lại						
	Thu khác	85.000.000	85.000.000	12.002.387	12.002.387	14,12	
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	3.039.000.000	3.039.000.000	470.135.448	470.135.448	15,47	15,47
1	Các khoản thu phân chia	3.039.000.000	3.039.000.000	470.135.448	470.135.448	15,47	15,47
	- Thuế thu nhập cá nhân	145.000.000	145.000.000	207.354.119	207.354.119	143,00	143,00
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	175.000.000	175.000.000	50.177.172	50.177.172		
	- Lệ phí trước ô tô, xe máy						
	- Thuế GTGT+TNDN	120.000.000	120.000.000	138.278.197	138.278.197	115,23	115,23
	- Thuế tiêu thụ DB			8.345.680	8.345.680		
	- Tiền sử dụng đất dôi dư						
	- Tiền sử dụng đất	2.535.000.000	2.535.000.000			0,00	0,00
	- Tiền thuế đất	64.000.000	64.000.000	65.980.280	65.980.280		
	Các khoản thu khác do cấp tỉnh quy định						
2	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
III	Thu chuyển nguồn			2.715.025.008	2.715.025.008		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	6.692.000.000	6.692.000.000	2.513.335.000	2.513.335.000	37,56	37,56
	- Thu bổ sung cân đối	6.692.000.000	6.692.000.000	2.513.335.000	2.513.335.000	37,56	37,56
	- Thu bổ sung có mục tiêu						

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số: 38 /TB-UBND ngày 15 tháng 07 năm 2024 của UBND xã Đoàn Đào)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			Thực hiện 6 tháng đầu năm 2023			SO SÁNH		
		TỔNG SỐ	ĐIPT	TX	TỔNG SỐ	ĐIPT	TX	TỔNG SỐ	ĐIPT	TX
A	B		2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	40.212.000.000	2.535.000.000	7.677.000.000	3.181.172.236	616.285.000	2.564.887.236	31,15	24,31	33,41
	Trong đó:									
1	Chi dân quân tự vệ	167.136.000		167.136.000	82.768.000		82.768.000	49,52		49,52
2	Chi an ninh trật tự	282.896.000		282.896.000	111.312.000		111.312.000	39,35		39,35
3	Chi giáo dục	0	0		0					
4	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	0	0		0					
5	Chi y tế	27.000.000		27.000.000	13.500.000		13.500.000	50,00		50,00
6	Chi văn hóa, thông tin	930.000.000		930.000.000	9.555.000		9.555.000	1,03		1,03
7	Chi phát thanh, truyền thanh	56.200.000		56.200.000	8.100.000		8.100.000	14,41		14,41
8	Chi thể dục thể thao	5.000.000		5.000.000	4.400.000		4.400.000	88,00		88,00
9	Chi bảo vệ môi trường	170.000.000		170.000.000	19.500.000		19.500.000	11,47		11,47
10	Chi các hoạt động kinh tế	2.575.000.000	2.535.000.000	40.000.000	623.187.000	616.285.000	6.902.000	24,20	24,31	17,26
	Chi hoạt động của cơ quan quản lý									
11	Nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.337.664.000		5.337.664.000	2.203.298.236		2.203.298.236	41,28		41,28
12	Chi cho công tác xã hội	211.104.000		211.104.000	105.552.000		105.552.000	50,00		50,00
13	Chi khác	0	0		0			#DIV/0!		#DIV/0!
14	Dự phòng ngân sách	450.000.000		450.000.000	0		0	0,00		0,00
15	Chi chuyển nguồn NS sang năm sau	0	0		0					
16	Chi tạo nguồn cải cách tiền lương	0	0		0					